

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

Số: 67/2017/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lương Tài, ngày 20 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa:

*. Nguyên đơn: Anh Đỗ Đăng Phú, sinh năm 1974

*. Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1976

Đều trú tại: Thôn D - Thị trấn T - C- Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã được lập ngày 12/7/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Đăng P và chị Bùi Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đăng P và chị Bùi Thị H;

* Về con chung: Công nhận sự thoả thuận giữa anh P và chị H: Giao con chung là Đỗ Đăng P, sinh năm 1994 và Đỗ Đăng Đ, sinh năm 2002 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là Đỗ Thị Ngọc L, sinh năm 2003 cho chị

H trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chung chưa đặt ra đối với anh P và chị H; Anh P, chị H có quyền đi lại thăm nom con chung;

* Về án phí: Công nhận sự thoả thuận giữa anh P và chị H: Anh Đỗ Đăng P chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh P đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2012/04271 ngày 19/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L- ơng Tài. Hoàn trả lại anh P 150.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện;
- Đ- ơng sự;
- UBND thị trấn T ;
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phong